TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG X□ƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HSST
Ngày: 20/9/2018

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG X□ƠNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phầnHội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*BàTrịnh Thị Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Lê Sỹ Quyền

2. Bà Nguyễn Thị Chung

- Thư ký phiên toà:BàNguyễn Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 20tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2018/TL-HSST ngày 03 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Trịnh Anh T, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa;nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam ; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt nam; con ông Trịnh L (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1946; có vợ là Lê Thị Th, sinh năm 1980 (đã ly hôn) có 01 con sinh năm 2002.

Tiền án ,tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2018 đến ngày 26/4/2018 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Người làm chứng:

- Anh Lê Thiên Q, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Đỗ Văn Q, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Do nghiện ma túy (ma túy đá) nên khoảng 20h ngày 19/4/2018 T một mình đón xe Bus lên khu vực cầu thuộc phường Đ, thành phố Th tìm mua của 1 người nam thanh niên không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 800.000đ, để sử dụng. Sau khi mua được số ma túy đá trên, T đón xe Bus trở về nhà ở thôn Đ, xã Q, huyện Q, Thanh Hóa, T lấy gói ma túy đá mới mua chia thành 8 phần đựng trong 08 túi ni lông khác nhau cất dấu trong nhà để sử dụng dần. Khoảng 13h 30 phút ngày 20/4/2018 do lên cơn nghiện nên T lấy 08 túi ma túy đá ra để dưới gầm bàn uống nước ở phòng khách và lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá đặt lên bàn, lấy 01 túi ma túy đá bóc ra bỏ vào cóng 1 ít để sử dụng. T sử dụng ma túy đá một mình, đến 14h 30 phút cùng ngày thì có bạn là Lê Thiên Q sinh năm 1993 ở thôn D, xã Q, huyện Q và Đỗ Văn Q sinh năm 1984 ở thôn X, xã Q, huyện Q đến chơi, sợ bị phát hiện nên T cất túi ma túy đá dang sử dụng dở vào túi quần bên phải và cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá xuống gầm bàn uống nước rồi ngồi nói chuyện đến 15h20 phút cùng ngày thì lực lượng Công an huyện Quảng Xương cùng với công an xã Quảng Đức đi vào, thấy vậy Q và Q bỏ chạy ra cửa sau. T ra mở cửa trước nhà thấy có nhiều Công an mặc cảnh phục, nên sợ hãi lúng túng vội vàng móc túi ma túy đá đã sử dụng dở trong túi quần bên phải đang mặc ra vứt xuống góc nền nhà thì bị lực lượng Công an phát hiện yêu cầu nhặt lên để kiểm tra thì thấy 01 túi ni lông màu trắng viền đỏ có kích thước (5x9)cm bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, nghi là ma túy đá, T khai nhận trong túi ni lông là ma túy đá, mua về để sử dụng, Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang tại nhà của T ở thôn Đ, xã Q, huyện Q và niêm phong túi ma túy vừa thu giữ, sau đó thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với người và nơi ở của T. Quá trình khám xét đã thu giữ thêm 07 túi ni lông màu trắng viền xanh có kích thước (2x1,5) cm bên trong mỗi túi đều chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, dưới gầm bàn ở phòng khách, T khai là chứa ma túy đá, T san ra để sử dụng dần; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh, 01 cóng thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 bật lửa ga, tất cả đều được phát hiện dưới gầm bàn uống nước đặt tại phòng khách nhà Trịnh Anh T, ngoài ra Cơ quan Công an còn thu giữ trong người T số tiền 10.690.000đ, ngay sau đó lực lượng công an đưa toàn bộ tang vật và các đối tượng về trụ sở Công an huyện Quảng Xương để làm việc, vật chứng tài sản thu giữ, gồm: 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá: 01 bình thủy tinh, 01 cóng thủy tinh, 01ống hút bằng nhựa, 01 bật lửa ga; 01 túi ni lông màu trắng viền đỏ có kích thước (5x9)cm ký hiệu M1bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, nghi là ma túy đá; 07 túi ni lông kích thước (2x1,5)cm ký hiệu là M2, màu trắng có viền xanh, bên trong mỗi túi đều chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, nghi là ma túy đá và số tiền 10.690.000 đồng.

Ngày 23/4/2018 Cơ quan CSĐT đã trưng cầu giám định chất rắn màu trắng đã thu giữ, tại bản kết luận giám định số 874/MT-PC54 ngày 26/4/2018 của phòng KTHS công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có trọng lượng (khối lượng) 0,429g, loại Methamphetamine; Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm

phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng (khối lượng) 1,307g, loại Methamphetamine.

Trong vụ án này Lê Thiên Q sinh năm 1993 ở thôn D, xã Q, huyện Q và Đỗ Văn Q sinh năm 1984 ở thôn M, xã Q, huyện Q là bạn đến nhà Tạc chơi, không biết về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Tạc nên Cơ quan CSDDT không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Q và Q.

Số tiền 10.690.000đ T khai là tiền do lao động mà có, sử dụng để nuôi con ăn học và trang trải cuộc sống sinh hoạt gia đình, xác định số tiền trên không phải là vật chứng của vụ án, trong khi đó T đã ly hôn vợ, nên Cơ quan CSĐT trả lại cho Trịnh Anh T, do đang bị tạm giam nên T đã ủy quyền cho chị ruột là Trịnh Thị Q sinh năm 1970 (SN 02, đường Nguyễn T, P. Tr, Tp.Th, tỉnh Thanh Hóa) nhận hộ số tiền trên.

Đối tượng đã bán ma túy cho T ở khu vực Cầu thuộc phường Đô, TP.Th quá trình điều tra không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với số vật chứng thu giữ còn lại sau giám định xác định: 0,403g chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong M1; 1,284g chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì ký hiệu M2 là các mẫu vật còn lại sau giám định, cùng một số dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Tại bản Cáo trạng số 44/Ctr-KSĐT ngày 02/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Trịnh Anh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy'' theo điểm c khoản 1 Điều 249 bộ luật hình sự. Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát giữnguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Điều 38 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Trịnh Anh T từ 20 đến 24 tháng tù.

Về tang vật: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy tòa bộ số vật chứng Methamphetamine còn lại sau giám định 0,403g chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M1; 1,284g chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M2.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bình thủy tinh; 01 cóng thủy tinh; 01 ống hút bằng nhựa; 01 bật lửa ga màu vàng.

Số tiền 10.690.000đ T khai là tiền do lao động mà có, sử dụng để nuôi con ăn học và trang trải cuộc sống sinh hoạt gia đình, xác định số tiền trên không phải là vật chứng của vụ án, trong khi đó T đã ly hôn vợ, nên Cơ quan CSĐT trả lại cho Trịnh Anh T là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trịnh Anh T đã khai nhận: Hồi 15 giờ 20 phút ngày 20/4/2018 Cơ quan CSĐT CAQX bắt quả tang tại nhà Trịnh Anh T sinh năm 1974 ở thôn Đ, Xã Q, huyện Q, Thanh Hóa đang có hành vi cất dấu 01 tép ma túy trong túi quần bên phải đang mặc (T lấy vứt xuống nền nhà thì bị phát hiện) khám xét khẩn cấp nơi ở của T ở thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, đã thu giữ thêm 07 túi ni lông màu trắng viền xanh có kích thước (2x1,5)cm chứa ma túy đá, T để dưới gầm bàn ở phòng khách cùng 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá dưới gầm bàn uống nước đặt tại phòng khách nhà Trịnh Anh T, qua giám định có tổng trọng lượng (khối lượng) là 1,736g loại Methamphen -tamine.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Do đó chấp nhận cáo trạng và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khảng định: Hành vi của Trịnh Anh T đã phạm tội ‘‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’’ theo điểm c khoản 1 Điều 249 bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Trịnh Anh T là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng không những đã xâm phạm chế độ độc quyền quản của nhà nước về ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên đã mua ma túy cất dấu để sử dụng.Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguyên nhân tệ nạn nghiện ma túy, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, lây truyền bệnh HIV....Do đó cần được đưa ra xử lý nghiêm minh theo pháp luật hình sự.Vì vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục cải tạo và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có mẹ đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến tình tiết được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

[6] Vềhình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự ‘’Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản’’, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là chất không được phép sử dụng vì vậy cần tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số vật chứng Methamphetamine còn lại sau giám định 0,403g chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M1; 1,284g chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M2.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bình thủy tinh; 01 cóng thủy tinh; 01 ống hút bằng nhựa; 01 bật lửa ga màu vàng.

Số tiền 10.690.000 đồng T khai là tiền do lao động mà có, sử dụng để nuôi con ăn học và trang trải cuộc sống sinh hoạt gia đình, xác định số tiền trên không phải là vật chứng của vụ án, trong khi đó T đã ly hôn vợ, nên Cơ quan CSĐT trả lại cho Trịnh Anh T là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ : Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Anh T phạm tội ‘’Tàng trữ trái phép chất ma túy’’.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Anh T 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20/4/2018.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số Methamphetaminne còn lại sau giám định 0,403g chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M1 ;

1,284g chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì của phong bì ký hiệu M2 ;Được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước có dòng chữ: Trịnh Anh T, mặt sau có 07 dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, có 05 chữ ký và chữ viết nghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đ, Nguyễn Thị D, Lê Bá Th, Lại Thị Thanh L.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 cóng thủy tinh, 01 bật lửa ga màu vàng.

Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại cơ quan Thi hành án huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương và Chi cục Thi hành án huyện Quảng Xương.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 BLTTHS; khoản I mục 1 Danh mục án phí, lệ phí (ban hành kèm theo nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016) của Ủy ban thường vụ Quốc hội – Buộc Trịnh Anh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND Tỉnh;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án Quảng xương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trịnh Thị Hà